

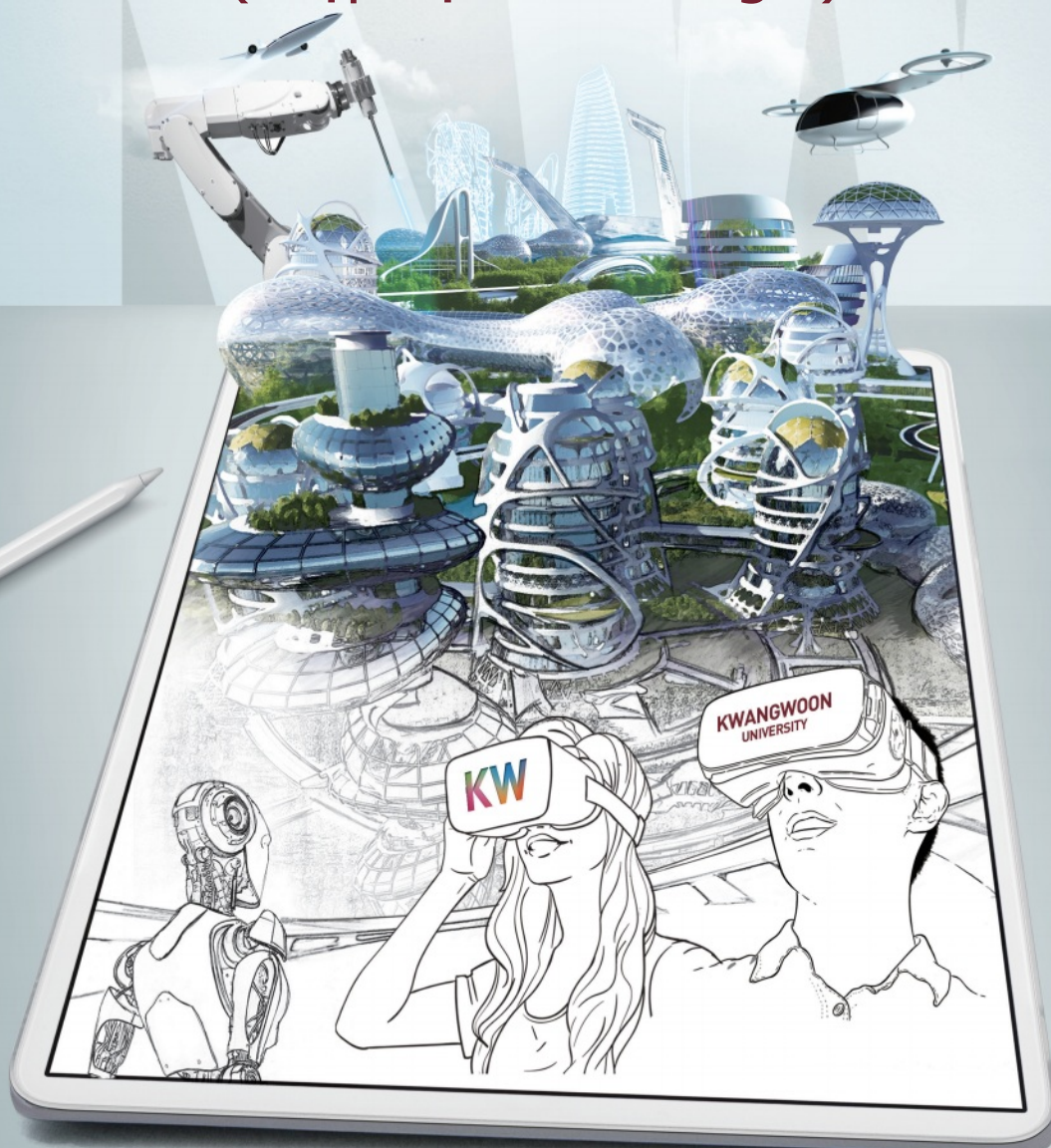


광운대학교
KwangWoon University

VIETNAMESE

Trường Đại học Kwangwoon

Thông tin tuyển sinh hệ đại học dành cho sinh viên mới – sinh viên chuyển tiếp vào học kỳ 1 năm học 2022 (nhập học vào tháng 3)



Phòng vấn du học sinh



SONG KA DONG

Trung Quốc, khóa 18 chuyên ngành kinh doanh



CAO THỊ HỮU

Việt Nam, khóa 19 chuyên ngành văn học Hàn Quốc

Q1. Lý do bạn nhập học trường Kwangwoon là gì

Trường đại học Kwangwoon được thành lập năm 1934 mang trong mình bề dày lịch sử lâu đời từ khi thành lập. Không chỉ năng lực học tập mà bên cạnh đó còn nuôi dưỡng nhiều nhân tài xuất sắc. Bên cạnh đó, môi trường học tập tốt, tiện nghi về cơ sở vật chất cũng là một thế mạnh của trường. Trường đại học Kwangwoon là môi trường đại học ước mơ của tôi, nên tôi đã lựa chọn trường.

Q2. Lý do bạn lựa chọn chuyên ngành này là gì

Từ khi học cấp ba tôi đã có quan tâm tới kinh doanh học. Và chuyên ngành cũng rất thích hợp với tôi, sau này tôi muốn tìm công việc bên lĩnh vực này vậy nên tôi đã lựa chọn chuyên ngành kinh doanh

Q3. Lý do để bạn giới thiệu về trường Kwangwoon

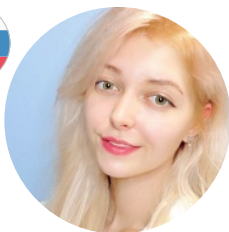
Dĩ nhiên là môi trường học tập tốt là điều đầu tiên để giới thiệu về trường, bên cạnh đó sự đa dạng về chương trình giảng dạy cũng như có nhiều chương trình dành cho du học sinh. Sinh viên nước ngoài không chỉ học tập tại trường đại học Kwangwoon mà còn là nơi trải nghiệm văn hoá Hàn Quốc. Đây là những lý do mà tôi muốn giới thiệu trường đại học Kwangwoon!

Q1. Lý do bạn nhập học trường Kwangwoon là gì

Sau khi trải qua một khóa học hai năm tại một trường ngoại ngữ, ban đầu tôi đã suy nghĩ rất nhiều về việc sẽ nộp đơn vào trường nào. Trong khi đó, một vị giáo sư người Việt Nam tại trường đã giới thiệu Đại học Kwangwoon cho tôi. Đại học Kwangwoon có học bổng dành cho sinh viên nước ngoài và hệ thống quản lý sinh viên xuất sắc, các giáo sư đặc biệt quan tâm đến việc giúp sinh viên nước ngoài thích nghi với cuộc sống học đường và trên hết là chất lượng giáo dục tuyệt vời. Vì vậy, tôi quyết định nhập học vào trường đại học Kwangwoon.

Q2. Lý do để bạn giới thiệu về trường Kwangwoon

Lý do tại sao tôi giới thiệu Đại học Kwangwoon cho các sinh viên nước ngoài sẽ nhập học Đại học Kwangwoon trong tương lai như sau. Đầu tiên, "Các ưu đãi học bổng dành cho sinh viên nước ngoài rất tuyệt vời. Thứ hai, du học sinh mỗi quốc gia đều được kết nối chặt chẽ để giúp đỡ các bạn sinh viên. Thứ 3, Các giáo sư đặc biệt quan tâm đến sinh viên nước ngoài để sinh viên có thể thích nghi với cuộc sống đại học. Thứ tư, hệ thống quản lý và hỗ trợ sinh viên nước ngoài rất tuyệt vời". Nhiều sinh viên nước ngoài đang nghĩ về Đại học Kwangwoon nên cần nhắc điều này.



Alastasia

Nga, khóa 21 chuyên ngành phần mềm



Kuyanduk

Kazakhstan, khóa 18, chuyên ngành phần mềm

Q1. Lý do bạn nhập học trường Kwangwoon là gì

Lý do tôi đăng ký nhập học vào Đại học Kwangwoon là sau khi tôi quyết định rằng tôi muốn học 'phần mềm', và tôi biết rằng Đại học Kwangwoon có khả năng cạnh tranh xuất sắc trong các khoa liên quan đến máy tính. Ngoài ra, tôi thực sự thích Pegasus, biểu tượng của Đại học Kwangwoon.

Q2. Lý do để bạn giới thiệu về trường Kwangwoon

Lý do để tôi giới thiệu về trường đại học Kwangwoon thật ra thì rất nhiều

Về phương diện cơ sở vật chất, Trường đại học của chúng tôi có sân trượt băng và phòng tập Yoga. Phòng đọc sách rộng rãi và biểu tượng Pegasus (biểu tượng ngựa có cánh) của trường cũng rất đẹp mắt. Ngoài ra, bên cạnh trường là khu dân cư sinh sống nên rất tiện lợi cho việc sống tự túc

Không chỉ vậy, có những học bổng mà bạn có thể nhận được vì bạn là sinh viên Đại học Kwangwoon, sự đa dạng của câu lạc bộ và trí tuệ và giàu tình cảm của đội ngũ giáo sư.

Hơn thế nữa, Có nhiều chương trình hỗ trợ dành riêng cho du học sinh. Ví dụ, đối với những sinh viên còn yếu kém trong năng lực tiếng Hàn, nhà trường tổ chức nhiều chương trình bồi dưỡng dạy kèm, hỗ trợ chương trình hướng dẫn mentoring cho những sinh viên còn chưa quen với sinh hoạt tại Hàn Quốc

Q1. Lý do bạn nhập học trường Kwangwoon là gì

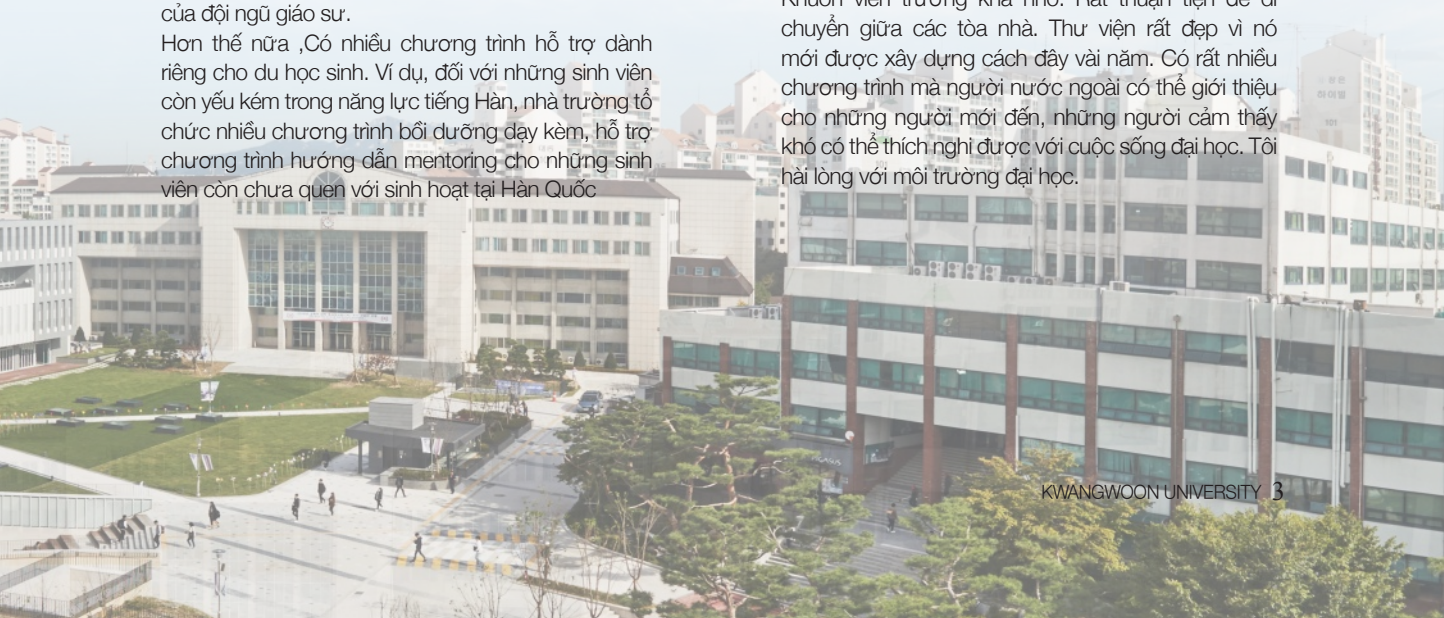
Đại học Kwangwoon nổi tiếng với các chuyên ngành kỹ thuật, đặc biệt là Điện tử tổng hợp. Ngoài ra, chế độ học bổng của trường đại học Kwangwoon rất tốt. Khi tôi chọn một trường, không chỉ chế độ học bổng tốt mà bên cạnh đó việc trường đại học tổ chức các chương trình hỗ trợ sinh viên thích nghi với môi trường học tập cũng là lí do tôi lựa chọn trường.

Q2. Lý do bạn lựa chọn chuyên ngành này là gì

Từ những năm học cấp ba tôi hứng thú với việc sử dụng máy tính để làm code và tạo các chương trình trang web nhỏ vậy nên ước mơ của tôi là trở thành nhà phát triển phần mềm. Vì vậy, tôi đã chọn một trường đại học lấy SW làm trọng tâm để có thể phát triển dựa trên nhiều cơ hội khác nhau.

Q3. Lý do để bạn giới thiệu về trường Kwangwoon

Khuôn viên trường khá nhỏ. Rất thuận tiện để di chuyển giữa các tòa nhà. Thư viện rất đẹp vì nó mới được xây dựng cách đây vài năm. Có rất nhiều chương trình mà người nước ngoài có thể giới thiệu cho những người mới đến, những người cảm thấy khó có thể thích nghi được với cuộc sống đại học. Tôi hài lòng với môi trường đại học.



Why Kwangwoon?



Vị trí giao thông thuận tiện

Giao thông rất thuận tiện, chỉ mất 20-30 phút để đi tới khu vực nội thành Seoul (như Tòa thị chính, Dongdaemun, Myeongdong)



Có chế độ học bổng tốt nhất Seoul

- Khi đầu tiên nhập học sẽ được cấp học bổng từ 30~80%, từ học kì sau tối đa có thể nhận được học bổng 100%
- Có thể nhận được học bổng hội sinh viên đồng môn, học bổng liên kết đại học LG, Quỹ học bổng Hàn Quốc và nhiều loại học bổng khác



Hệ thống giáo dục Kwangwoon đạt tiêu chuẩn toàn cầu

- Trường đại học Kwangwoon, Bộ giáo dục chứng nhận là trường Chứng nhận năng lực quốc tế hóa giáo dục (IEQAS)
- Chứng nhận 11 khoa (bộ phận) kỹ thuật, được công nhận bởi Viện Công nhận Giáo dục Kỹ thuật Hàn Quốc (ABEEK)
- Chứng nhận Khoa Quản trị Kinh doanh, Ủy ban Kiểm định Giáo dục Quản lý Hàn Quốc (KABEA)
- Chứng nhận Khoa Kiến trúc, Viện Công nhận Giáo dục Kiến trúc Hàn Quốc (KAAB)



Tổ chức các tiết học Tìm việc – khởi nghiệp

- Xếp hạng 10 tổng thể trong đánh giá đại học về việc làm và khởi nghiệp (do nền kinh tế Hàn Quốc chủ trì năm 2020)
- Điều hành các chương trình việc làm chuyên biệt cho sinh viên quốc tế như các chương trình thỏa thuận xác nhận việc làm với các tập đoàn lớn khi đăng ký học tại trường
- Điều hành hệ thống hỗ trợ khởi nghiệp đại học số 1 trong nước)



Chương trình Multi- Care

- Hệ thống tư vấn về những khó khăn hàng ngày của sinh viên nước ngoài và cuộc sống đại học
- Tổ chức chương trình tư vấn 1:1 với sinh viên Hàn Quốc và các chương trình cộng đồng học tập (dạy kèm, học nhóm)
- Tổ chức nhiều chương trình cho sinh viên quốc tế như câu lạc bộ sinh viên và học nhóm cho sinh viên quốc tế



Các hoạt động đa dạng cho sinh viên người nước ngoài

- Văn phòng quốc tế sinh viên tổ chức chương trình Mentor- Mentee cho sinh viên nước ngoài
- Vận hành và hỗ trợ các hội sinh viên theo từng nước
- Vận hành các câu lạc bộ dành riêng cho Du học sinh (Bóng đá, chương trình hoạt động từ thiện, vv)

Nhập học hệ đại học dành cho sinh viên nước ngoài

1. Lịch trình tuyển sinh

| Phân chia | Học kỳ 1 năm học 2022 (Lần 1) | Học kỳ 1 năm học 2022 (Lần 2) | Ghi chú |
|---|---|---|---|
| Buổi tuyển sinh và giới thiệu về các khoa | 24.09.2021 (Thứ 6) | | • Sẽ thông báo thời gian và địa điểm sau |
| Nộp hồ sơ và hỗ trợ đăng kí online | 29.09.2021 (Thứ 4) ~ 15.10.2021 (Thứ 6) | 10.11.2021 (Thứ 4) ~ 26.11.2021 (Thứ 6) | <ul style="list-style-type: none"> • Hỗ trợ online (Tính đến 18:00 ngày hết hạn) - https://www.uwayapply.com • Nộp hồ sơ (Tính đến 18:00 ngày hết hạn) <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc nộp qua bưu điện (Có hiệu lực cho đến ngày hết hạn) • Địa chỉ Phòng trao đổi quốc tế, Phòng 111, Tòa nghệ thuật văn hóa Donghae, Trường đại học KwangWoon |
| Kỳ thi đánh giá | 27.10.2021 (Thứ 4) | 08.12.2021 (Thứ 4) | <ul style="list-style-type: none"> • Kỳ thi năng lực tiếng Hàn • Thời gian và địa điểm sẽ công bố trước 2 ngày |
| Thông báo sinh viên trúng tuyển cuối cùng | 12.11.2021 (Thứ 6) | 24.12.2021 (Thứ 6) | Nhà trường sẽ thông báo trên trang chủ của trường sau 17h cùng ngày |
| Nộp học phí | 15.11.2021 (Thứ 2) ~ 19.11.2021 (Thứ 6) | 27.12.2021 (Thứ 2) ~ 31.12.2021 (Thứ 6) | • Nộp tiền học phí : Ngân hàng được nhà trường chỉ định |
| Phát giấy báo nhập học (Dự kiến) | Sau ngày 03.01.2022 | Sau ngày 10.01.2022 | |
| Buổi định hướng cho tân sinh viên | Giữa tháng 2 năm 2022 | | • Thời gian và địa điểm sẽ công bố sau |
| Khai giảng | 02.03.2021 (Thứ 4) | | |

※ Lịch trình có thể thay đổi theo tình huống xảy ra trong và ngoài nhà trường.



Nhập học hệ đại học dành cho sinh viên nước ngoài

2. Các khoa tuyển sinh

| Đại học | Khoa tuyển sinh | Chuyên ngành |
|---------------------------------------|--------------------------------------|---|
| Đại học Công nghệ Thông tin - Điện tử | Khoa công nghệ điện tử | |
| | Khoa Kỹ thuật điện tử - Truyền thông | |
| | Khoa công nghệ dung hợp điện tử | |
| | Khoa Kỹ thuật điện | |
| | Khoa Kỹ thuật vật liệu điện tử | |
| | Khoa Robot | Chuyên ngành Kiểm soát thông tin, Chuyên ngành Hệ thống trí tuệ |
| Đại học tổng hợp phần mềm | Khoa công nghệ thông tin máy tính | Chuyên ngành Công nghệ máy tính, Chuyên ngành Công nghệ thông tin trí tuệ |
| | Khoa Phần mềm | Chuyên ngành Phần mềm, Chuyên ngành Trí tuệ nhân tạo |
| | Khoa thông tin tổng hợp | Chuyên ngành Visual Technology, Chuyên ngành Khoa học dữ liệu |
| Đại học Kỹ thuật | Khoa Kiến trúc (hệ 5 năm)* | |
| | Khoa Kỹ thuật kiến trúc (hệ 4 năm) | |
| | Khoa Kỹ thuật hóa học | |
| | Khoa Kỹ thuật môi trường | |
| Đại học Khoa học tự nhiên | Khoa Toán học | |
| | Khoa sinh học vật lý điện tử | |
| | Khoa Hóa học | |
| | Khoa tổng hợp thể thao | |
| Đại học Khoa học xã hội và nhân văn | Khoa ngôn ngữ và văn học Hàn Quốc | |
| | Khoa Tiếng Anh Doanh Nghiệp | |
| | Khoa Truyền thông Media | Chuyên ngành thông tin ngôn luận, Chuyên ngành truyền thông media tương tác, Chuyên ngành truyền thông chiến lược |
| | Khoa Tâm lý Doanh nghiệp | |
| | Khoa Văn hóa Đông Bắc Á | Chuyên ngành Giao lưu văn hóa, Chuyên ngành Phát triển contents và văn hóa |
| Đại học Luật chính sách | Khoa Hành chính | |
| | Khoa Luật | Chuyên ngành Luật cơ bản, Chuyên ngành Luật quốc tế, Chuyên ngành Luật khoa học kỹ thuật |
| | Khoa Quốc tế | Chuyên ngành Khu vực quốc tế |
| Đại học Kinh doanh | Khoa Kinh doanh | Chuyên ngành Kinh doanh học |
| | Khoa Thương mại quốc tế | Chuyên ngành Thương mại Hàn-Nhật, Chuyên ngành Thương mại Hàn-Trung |

※ Chuyên ngành kiến trúc (hệ 5 năm) đối với trường hợp chuyển tiếp từ năm 2,3 chỉ nhận trường hợp sinh viên đang theo học chuyên ngành “ Kiến trúc học “

※ Chuyên ngành đại học và giới thiệu về khoa :



3. Tiêu chuẩn đăng ký

| Phân loại | Nội dung | |
|--------------------|--|---|
| Quốc tịch | <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên và bố mẹ đều mang quốc tịch nước ngoài Người có 2 quốc tịch nhưng không mang quốc tịch Hàn Quốc | |
| Học lực | Nhập học mới | Người đã tốt nghiệp (dự kiến) khóa học chính quy 12 năm ở trong và ngoài nước, tương đương với hệ thống đào tạo từ bậc tiểu học đến hết trung học phổ thông của Hàn Quốc |
| | Nhập học chuyển tiếp năm 2 | <ul style="list-style-type: none"> Từ năm thứ 2: Người tốt nghiệp trường cao đẳng hoặc hoàn thành hết năm thứ 1 chương trình đại học chính quy hệ 4 năm (Hoàn thành tối thiểu 25 tín) |
| | Nhập học chuyển tiếp năm 3 | <ul style="list-style-type: none"> Từ năm thứ 3: Người tốt nghiệp trường cao đẳng hoặc hoàn thành hết năm thứ 2 chương trình đại học chính quy hệ 4 năm (Hoàn thành tối thiểu 60 tín) |
| Năng lực tiếng Hàn | Nhập học mới | Sinh viên có khả năng học đại học bằng tiếng Hàn |
| | Nhập học chuyển tiếp năm 2 | <p>Đáp ứng được 1 trong các điều kiện dưới đây :</p> <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên có chứng chỉ năng lực tiếng Hàn (TOPIK) cấp 3 trở lên Sinh viên đã hoàn thành khóa học tiếng Hàn tại trường đại học Kwangwoon từ cấp 4 trở lên Sinh viên đã hoàn thành lớp 5 trở lên tại các trung tâm tiếng Hàn thuộc các trường Đại học tại Hàn Quốc |
| | Nhập học chuyển tiếp năm 3 | <p>Đáp ứng được 1 trong các điều kiện dưới đây :</p> <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên có chứng chỉ năng lực tiếng Hàn (TOPIK) cấp 4 trở lên Sinh viên đã hoàn thành khóa học tiếng Hàn tại trường đại học Kwangwoon từ cấp 5 trở lên Sinh viên đã hoàn thành lớp 6 trở lên tại các trung tâm tiếng Hàn thuộc các trường Đại học tại Hàn Quốc |

4. Phương pháp tuyển chọn

| Phân loại | Các bước tuyển chọn | Hướng dẫn tuyển chọn |
|-------------------------|------------------------------|--|
| Tuyển chọn chung | Xét duyệt hồ sơ và thi tuyển | <ul style="list-style-type: none"> Tiến hành xét duyệt hồ sơ và thi tuyển Bài thi viết là bài kiểm tra năng lực tiếng Hàn (trình độ tiêu chuẩn TOPIK 3). Người có chứng chỉ TOPIK cấp 3 trở lên hoặc đã hoàn thành chương trình học cấp 4 tại Trung tâm tiếng Hàn của trường Đại học Kwangwoon thì được miễn kỳ thi viết. Trong trường hợp không vượt qua kỳ thi viết thì có thể được tuyển chọn theo diện Tuyển sinh có điều kiện. |
| Tuyển chọn có điều kiện | Xét duyệt hồ sơ | <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên nhập học theo hình thức tuyển chọn có điều kiện bắt buộc phải học Khóa tiếng Hàn tại Trung tâm tiếng Hàn của trường, và khi đạt chứng chỉ TOPIK cấp 3 trở lên (đối với hệ chuyển tiếp từ năm 3 cần TOPIK 4) trở lên hoặc hoàn thành chương trình học trung cấp tiếng Hàn cấp 2 – lớp 4 (Hệ chuyển tiếp phải đạt cấp 5) trở lên tại Trung tâm tiếng Hàn của trường thì có thể nhập học lên hệ đại học ở học kì tiếp theo. Sinh viên đỗ theo diện Tuyển chọn có điều kiện không thể đổi sang visa du học(D-2). Nếu thí sinh không thể ở lại Hàn Quốc một cách hợp pháp do không thể thay đổi hoặc gia hạn visa thì có thể bị hủy tư cách nhập học. |

※ Thí sinh không có bằng năng lực tiếng Hàn (Topik) cũng có thể đăng ký học đại học theo diện Tuyển chọn có điều kiện.

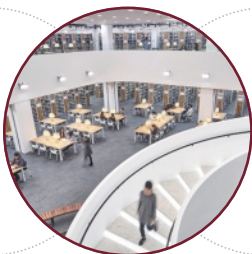
Nhập học hệ đại học dành cho sinh viên nước ngoài

5. Hồ sơ cần thiết

| Phân loại | Hồ sơ cần thiết | Hình thức | Nhập học mới | Học chuyển tiếp |
|-----------|---|----------------|--------------|-----------------|
| 1 | Đơn đăng ký nhập học ※ Đăng ký online rồi in ra | Bản gốc | ○ | ○ |
| 2 | Bản giới thiệu bản thân và Kế hoạch học tập ※ Đăng ký online rồi in ra | Bản gốc | ○ | ○ |
| 3 | Giấy đồng ý xác nhận học vấn ※ Đăng ký online rồi in ra | Bản gốc | ○ | ○ |
| 4 | Giấy chứng nhận (dự kiến) tốt nghiệp Trung học phổ thông ※ Trường hợp thí sinh đăng ký học chuyển tiếp đang học đại học thì nộp Giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học phổ thông. | Bản công chứng | ○ | △ |
| 5 | Bảng điểm các năm học trung học phổ thông | Bản công chứng | ○ | ○ |
| 6 | Giấy chứng nhận tốt nghiệp trường cao đẳng / đại học (Giấy xác nhận hoàn thành khóa học) | Bản công chứng | X | ○ |
| 7 | Bảng điểm các năm học tại trường cao đẳng / đại học ※ Bắt buộc phải nộp bản dịch (tiếng Hàn hoặc tiếng Anh) ※ Bắt buộc phải có thành tích và số tín chỉ của tất cả các năm học để được công nhận tín chỉ. (Nếu không có số tín chỉ thì không thể đăng ký nhập học) | Bản công chứng | X | ○ |
| 8 | Giấy xác nhận trình độ học vấn cao nhất ※ Sinh viên đăng ký nhập học mới: Giấy chứng nhận tốt nghiệp Trung học phổ thông ※ Sinh viên đăng ký học chuyển tiếp: Giấy chứng nhận tốt nghiệp Cao đẳng/ Đại học. (Nếu thí sinh đang theo học đại học thì nộp thêm Giấy chứng nhận tốt nghiệp Trung học phổ thông) | Bản gốc | ○ | ○ |
| 9 | Hộ chiếu | Bản photo | ○ | ○ |
| 10 | Thẻ đăng ký người nước ngoài(mặt trước và mặt sau) ※ Thí sinh phải đăng ký người nước ngoài và bắt buộc phải nộp giấy xác nhận tình trạng cư trú ở Hàn Quốc | Bản photo | △ | △ |
| 11 | Giấy chứng minh quan hệ gia đình ※ Thí sinh không phải quốc tịch Trung Quốc: Giấy khai sinh hoặc Giấy chứng minh quan hệ gia đình | Bản công chứng | ○ | ○ |
| 12 | Chứng minh thư của bản thân và bố mẹ | Bản photo | ○ | ○ |
| 13 | Bản gốc Giấy xác nhận số dư tài khoản trên 20.000USD (của bản thân hoặc bố mẹ) ※ Giấy xác nhận số dư tài khoản ngân hàng trong nước và bản sao kê giao dịch trong vòng 3 tháng gần nhất (tính đến ngày nộp hồ sơ) Giấy xác nhận số dư tài khoản ngân hàng ở nước ngoài (Giấy xác nhận phải có hiệu lực đến sau ngày nhập học) | Bản gốc | ○ | ○ |
| 14 | Giấy tờ chứng minh năng lực tiếng Hàn ※ Chứng chỉ thi năng lực tiếng Hàn (TOPIK) ※ Giấy chứng nhận kết quả khóa học tiếng Hàn (Bảng điểm) và Giấy chứng nhận tham gia đầy đủ khóa học (Chuyên cần) (bắt buộc phải nộp với người có visa D-4) | Bản gốc | ○ | ○ |
| 15 | Lệ phí 120.000won ※ Nộp khi đăng ký online (thanh toán bằng thẻ tín dụng hoặc chuyển khoản ngân hàng) | - | ○ | ○ |

※ ○ : cần nộp, X: không cần nộp, △ : chỉ nộp trong trường hợp tương ứng

- ※ Hồ sơ bắt buộc phải được gửi qua bưu điện hoặc trực tiếp nộp , trong trường hợp hồ sơ không đến đúng ngày quy định thì sẽ bị loại khỏi đối tượng đánh giá
- ※ Trường hợp nộp hồ sơ bằng bưu điện, Sinh viên tự kiểm tra về việc gửi hồ sơ, Trường không kiểm tra thông báo theo từng cá nhân
- ※ Mọi giấy tờ đều phải nộp bản gốc; Nhà trường không chịu trách nhiệm hoàn trả hồ sơ đã nộp và lệ phí mà thí sinh đã đóng.
- ※ Những giấy tờ không bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh thì phải được dịch thuật công chứng rồi mới nộp.
- ※ Ngoài những giấy tờ nêu trên, Nhà trường có thể đề nghị gửi thêm hồ sơ trong trường hợp cần thiết.
- ※ Về Giấy chứng nhận trình độ học vấn cao nhất
 - Thí sinh không mang quốc tịch Trung Quốc :
Nộp chứng chỉ tốt nghiệp cùng với <Xác nhận Apostille> do cơ quan chính phủ ở quốc gia liên quan cấp, hoặc nhận và nộp <Xác nhận lãnh sự> hoặc <Xác nhận tổ chức giáo dục ở nước ngoài> tại lãnh sự quán Hàn Quốc ở quốc gia liên quan.
 - Thí sinh mang quốc tịch Trung Quốc :
 - 1) Trường trung học phổ thông: Đảm bảo nộp chứng chỉ (bằng tiếng Anh) hoặc bản sao có công chứng chứng chỉ tốt nghiệp của cơ sở sau để xác nhận tốt nghiệp sau khi nhận được xác nhận từ Đại sứ quán Hàn Quốc tại Trung Quốc
 - 2) Trường trung học phổ thông dạy nghề: Lựa chọn ①, ② trường hợp bên dưới
 - ① Bằng tốt nghiệp do trường cấp (phải có xác nhận của Văn phòng Giáo dục tỉnh + Lãnh sự quán Hàn Quốc tại Trung Quốc)
 - ② Bằng tốt nghiệp do sở giáo dục tỉnh cấp (phải có xác nhận của lãnh sự quán Hàn Quốc tại Trung Quốc)
- ※ Thời gian cấp giấy xác nhận mất khoảng 30 ngày nên mong các thí sinh đăng ký và chuẩn bị trước
- ※ Nhà trường sẽ không trả lại các giấy tờ xác nhận đã nộp nên thí sinh cần phải chuẩn bị riêng hồ sơ cần thiết cho việc đăng ký hoặc thay đổi visa.



Nhập học hệ đại học dành cho sinh viên nước ngoài

6. Học phí

| Đại học | Lệ phí nhập học (nộp 1 lần vào học kì đầu tiên) | Tiền học phí (một học kì) |
|---|--|------------------------------|
| Đại học Kỹ thuật Điện tử - Thông tin, Đại học phần mềm tổng hợp, Đại học Kỹ thuật | 190,800KRW | 4.266.000KRW |
| Đại học Khoa học tự nhiên, Khoa Truyền thông Media | | 3.753.000KRW |
| Khoa Văn hóa Đông Bắc Á, Khoa Thương mại quốc tế | | 3.630.000KRW |
| Đại học Kinh doanh | | 3.432.000KRW |
| Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Luật chính sách | | 3.244.000KRW |

※ Lệ phí nhập học và tiền học phí có thể thay đổi theo từng năm học

7. Học bổng

A. Học bổng học kì đầu tiên

| Phân loại | Học bổng |
|---|-------------|
| Sinh viên cơ bản | 30% học phí |
| Sinh viên xuất thân từ Trung tâm tiếng Hàn trường Đại học Kwangwoon | 50% học phí |
| Sinh viên có TOPIK 3 | 70% học phí |
| Sinh viên có TOPIK 4 trở lên | 80% học phí |

B. Học bổng ở học kì sau nhập học

| Thành tích kỳ học trước | Học bổng | |
|-------------------------------|-----------------------|---------------------|
| | TOPIK cấp 3 trở xuống | TOPIK cấp 4 trở lên |
| Trên 4.3 (97 điểm trở lên) | 80% tiền học phí | 100% tiền học phí |
| Trên 4.0~dưới 4.3(90~96 điểm) | 60% tiền học phí | 80% tiền học phí |
| Trên 3.5~dưới 4.0(85~89 điểm) | 40% tiền học phí | 60% tiền học phí |
| Trên 3.0~dưới 3.5(80~84 điểm) | 20% tiền học phí | 40% tiền học phí |
| Trên 2.5~dưới 3.0(75~79 điểm) | Không có | 20% tiền học phí |

※ Học bổng có thể được thay đổi tùy theo năm học

※ Trường hợp sau khi nhập học và thay đổi sang quốc tịch Hàn Quốc sẽ loại bỏ khỏi đối tượng cấp học bổng dành cho học sinh nước ngoài

8. Chương trình đào tạo theo năng lực tiếng Hàn

Dựa theo kết quả kì thi xếp lớp hoặc cấp độ của Giấy chứng nhận năng lực tiếng Hàn (TOPIK) mà nhà trường sẽ thực hiện đào tạo chương trình tiếng Hàn và các môn đại cương phù hợp, giúp sinh viên có thể thích nghi tốt với cuộc sống du học

9. Điều kiện tốt nghiệp

1. Trước khi tốt nghiệp sinh viên bắt buộc cần nộp bằng chứng nhận năng lực tiếng Hàn (TOPIK) cấp 4 trở lên
2. Mỗi một chuyên ngành, khoa đều có điều kiện tốt nghiệp và số tín chỉ đủ để tốt nghiệp khác nhau, vậy nên bắt buộc sinh viên phải kiểm tra điều kiện tốt nghiệp của bản thân với văn phòng của khoa, ngành mình học

10. Ký túc xá

| Phân chia | Ký túc xá hạnh phúc (Hạt ánh sáng) | Nhà quốc tế |
|-----------------|--|-----------------|
| Cấu trúc | 2 người 1 phòng | 4 người 1 phòng |
| Chi phí | Khoảng 1,500,000 won/1 học kỳ (Tiền đặt cọc 100,000 won) | |
| Sử dụng cá nhân | Giường (Chuẩn bị ga giường cá nhân), tủ sách, bàn học, ghế, tủ quần áo, nhà vệ sinh, phòng tắm, internet | |
| Sử dụng chung | Phòng giặt, phòng ủi, phòng thể thao, phòng hội thảo, phòng nấu ăn chung, phòng bảo quản đồ không có người quản lý, v.v.v... | - |

※ Đây là chi phí theo tiêu chuẩn hiện tại. Chi phí này có thể thay đổi vào học kì mới.

11. Điều khoản lưu ý dành cho thí sinh

- A. Thí sinh có thể bị hủy việc nhập học nếu khai hồ sơ không đúng sự thật hoặc vượt qua kỳ xét tuyển bằng hình thức gian lận. Sau khi thí sinh đã nhập học mà bị phát hiện có điều gian lận trong quá trình nộp hồ sơ thì thí sinh cũng sẽ bị hủy giấy phép nhập học.
- B. Thí sinh sẽ không được nhận lại hồ sơ đã nộp cho Nhà trường nên phải chuẩn bị riêng những giấy tờ cần thiết cho việc đăng ký hoặc thay đổi visa.
- C. Thí sinh phải tự chịu trách nhiệm về những bất lợi phát sinh từ việc ghi sai nội dung trong Đơn đăng ký nhập học.
- D. Số điện thoại thí sinh đăng kí trong Đơn đăng ký nhập học phải liên lạc được trong thời gian xét duyệt. Thí sinh phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về những bất lợi phát sinh trong trường hợp Nhà trường không thể liên lạc được do thí sinh ghi nhầm hoặc thay đổi số điện thoại và địa chỉ cá nhân.
- E. Đối với trường hợp sinh viên được trúng tuyển đợt cuối cùng bắt buộc phải nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc giấy xác nhận hoàn thành khóa học trước ngày 11 tháng 2 năm 2022 (thứ 6) về văn phòng Trao đổi Quốc tế

Khóa học tiếng Hàn

Khóa học chính quy bao gồm 6 cấp, từ cấp 1 đến cấp 6.

- Nhà trường đang vận hành 4 học kỳ trong 1 năm (Gồm kỳ mùa xuân, mùa hè, mùa thu, mùa đông)
- Tổng thời gian học trong 1 học kỳ là 200 giờ, mỗi tuần học 5 ngày, mỗi ngày học 4 tiếng.
- Thông qua khóa học, sinh viên sẽ được tham gia nhiều hoạt động đa dạng và rèn luyện khả năng tiếng Hàn một cách sáng tạo.
- Trong quá trình học, sinh viên được trực tiếp trải nghiệm văn hóa Hàn Quốc như Taewondo, Samulnori, K-POP, dance...

1. Cấu trúc tiết học

| Ngày học | Thời gian buổi học | Nội dung học |
|---------------|--------------------|--|
| Thứ 2 ~ Thứ 6 | 09:00 ~ 13:00 | Đào tạo tổng hợp 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết <ul style="list-style-type: none">• Luyện tập từ vựng và ngữ pháp liên quan• Đào tạo thông qua các hoạt động đa dạng để vận dụng kiến thức đã học• Dạy phát âm một cách hệ thống |

2. Học phí

- Phí tuyển chọn : 50,000 won (Không hoàn trả)
- Học phí 1 kỳ : 1,400,000 won (Bao gồm chi phí trải nghiệm văn hóa)

3. Lịch trình

| Năm | Học kỳ | Ngày hết hạn đăng ký | Thời gian học | Thi test năng lực |
|------|--------|----------------------|--|--------------------|
| 2022 | Xuân | 28.01.2022 (Thứ 6) | 14.03.2022 (Thứ 2) ~ 23.05.2022 (Thứ 2) | 08.03.2022 (Thứ 3) |
| | Hè | 22.04.2022 (Thứ 6) | 08.06.2022 (Thứ 4) ~ 18.08.2022 (Thứ 5) | 02.06.2022 (Thứ 5) |
| | Thu | 29.07.2022 (Thứ 6) | 14.09.2022 (Thứ 4) ~ 23.11.2022 (Thứ 4) | 07.09.2021 (Thứ 4) |
| | Đông | 21.10.2022 (Thứ 6) | 07.12.2022 (Thứ 4) ~ 16.02.2023 (Thứ 5) | 30.11.2021 (Thứ 4) |

※ Lịch trình trên có thể thay đổi theo tình hình của nhà trường.

※ Sinh viên đến từ các quốc gia được thông báo như Việt Nam, Uzbekistan và Mông Cổ thì hạn cuối đăng ký là trước khi kết thúc đăng ký là 2 tuần

※ Trường hợp đang đủ tư cách cư trú ở Hàn Quốc (Không cần visa D-4) thì đăng ký trước khai giảng 2 tuần

※ Vì liên quan đến visa theo từng quốc gia nên có thể quá thời hạn đăng ký nên vui lòng liên hệ.

Lịch sử

- 1934** Giới thiệu về nơi giảng dạy vô tuyến Choson
- 1964** Đổi tên thành Đại học Công nghệ thông tin Kwangwoon
- 1976** Tên đổi thành Đại học Công nghệ Kwangwoon
- 1987** Trở thành trường đại học Tổng hợp
- 1999** Được chọn trong lĩnh vực vật lý và hóa học cho doanh nghiệp BK21
- 2005** Hiệp ước vận hành thông tin truyền thông TRACK nhằm nuôi dưỡng nhân tài thích hợp với điện tử Sam Sung
- 2011** Hiệp ước vận hành giữa Điện tử Samsung và Samsung Talent Program(STP) Hiệp ước ký kết hợp đồng lao động với điện tử LG
- 2014** Được Bộ Giáo dục chọn là dự án xúc tiến đại học hàng đầu về giáo dục đại học (ACE)
- 2015** Xếp hạng thứ 56 về Đại học chuyên ngành Công nghệ thông tin theo Bảng xếp hạng các trường đại học châu Á
- 2016** Được chọn là dự án hỗ trợ đào tạo thực địa dài hạn (IPP) liên kết công ty bởi Bộ Việc làm và Lao động
- 2017** Được Bộ Khoa học và Công nghệ Thông tin và Truyền thông chọn là dự án đại học định hướng trọng tâm phần mềm
Được thành phố Seoul lựa chọn là dự án phát triển doanh nghiệp tổng hợp theo mô hình Campus (10 tỷ won)
- 2018** Xếp thứ 2 trong Đánh giá Năng lực Khởi nghiệp và Việc làm Hàng ngày của Kinh tế Hàn Quốc
- 2019** Đạt được 「Chứng nhận」 để đánh giá chứng nhận giáo dục kỹ thuật
- 2020** Xếp hạng thứ 4 chung cuộc trong Bảng xếp hạng của Leiden ‘Chất lượng đánh giá trên 1% những bài báo hàng đầu’
Xếp hạng chung thứ 10 trong Đánh giá Khởi nghiệp Việc làm của Đại học Kinh tế Hàn Quốc
Đã ký thỏa thuận chương trình học bổng loại hợp đồng lao động với LG Innotek
- 2021** Đạt chứng nhận từ Bộ Giáo dục cho chu kỳ thứ 3 của Hệ thống Chứng nhận Năng lực Quốc tế Hóa Giáo dục (IEQAS)





참[Veritas] 사람

- 교양과 인성을 갖춘 사람
- 전공지식을 깊게 탐구한 사람
- 글로벌 소양을 계발한 사람





빛[Lux] 사람

- 융합적으로 소통하는 사람
- 혁신적 창의성을 발휘하는 사람
- 지속가능 미래에 기여하는 사람



광운대학교
KwangWoon University



광운대학교
KwangWoon University

Phòng Giao lưu quốc tế, Trường Đại học Kwangwoon, 20,
Gwangun-ro, Nowon-gu, Seoul (mã bưu điện 01897)

Liên hệ về chương trình đại học

Điện thoại: +82-2-940-5014~6

Fax: +82-2-940-8682

Trang web: <http://www.kw.ac.kr>,
<http://iphak.kw.ac.kr>

E-mail: rokrok@kw.ac.kr, mcshin@kw.ac.kr

Kakaotalk:



Liên hệ về khóa học tiếng Hàn

Điện thoại: +82-2-940-5014~6

Fax: +82-2-940-8682

Trang web: <http://kcklc.kw.ac.kr>

E-mail: kcklc5307@kw.ac.kr